

Số: 401a/QĐ-ĐHHD

Hải Dương, ngày 18 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Mục tiêu, chuẩn đầu ra chương trình đào tạo đại học,
cao đẳng chính quy năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 Quyết định phê duyệt khung
trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo
dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban
hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo
dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 1258/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ
về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Hải Dương trên cơ sở nâng cấp
Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Hải Dương; Quyết định số 378/QĐ-TTg ngày
01/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật
Hải Dương thành Trường Đại học Hải Dương; Quyết định số 448/QĐ-TTg ngày 27
tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Hải
Dương vào Trường Đại học Hải Dương;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo ngày 15 tháng 7 năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo - Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Mục tiêu, chuẩn đầu ra chương trình đào
tạo trình độ đại học, cao đẳng chính quy các ngành đào tạo của Trường Đại học Hải
Dương. (Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Chuẩn đầu ra quy định về các yêu cầu đối với người học phải đạt được khi tốt
nghiệp, bao gồm: nội dung kiến thức, kỹ năng, thái độ, vị trí việc làm mà người học có
thể đảm nhận, khả năng học tập nâng cao trình độ và các yêu cầu đặc thù khác đối với

từ ngành đào tạo. Chuẩn đầu ra là bản cam kết của Nhà trường trước xã hội và là cơ sở để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chương trình đào tạo; cải tiến và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và học tập, kỹ năng kiểm tra và đánh giá trong quá trình đào tạo. Chuẩn đầu ra được công bố công khai trên website của Nhà trường. <http://uhd.edu.vn>.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, Trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan trong Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Trường;
- Như Điều 3 (t/h);
- Lưu VT, ĐT-HTQT.



**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Nguyễn Văn Quyên

**DANH SÁCH MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO, TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG CHÍNH QUY**

(Kèm theo Quyết định số 401a/QĐ-ĐHHD ngày 18 tháng 7 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Dương)

TT	Các Chương trình đào tạo
A	Trình độ đại học
1	Kế toán
2	Kinh tế
3	Kỹ thuật Điện
4	Ngôn ngữ Anh
5	Quản trị kinh doanh
6	Quản trị văn phòng
7	Tài chính - Ngân hàng
8	Công nghệ thông tin
9	Marketing
10	Điện tử - Viễn thông
11	Sư phạm Ngữ văn
12	Sư phạm Toán
13	Sư phạm Khoa học Tự nhiên
14	Sư phạm Lịch sử
15	Sư phạm Tiếng Anh
16	Giáo dục Mầm non
17	Giáo dục Tiểu học
18	Giáo dục Thể chất
B	Trình độ Cao đẳng
19	Giáo dục Mầm non

(Án định danh sách gồm 19 ngành)

26

MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số 401a/QĐ-ĐHHD ngày 18/7/2023 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Hải Dương)

Tên chương trình (Tiếng Việt):	Ngôn ngữ Anh
Tên chương trình (Tiếng Anh):	English Language
Trình độ đào tạo:	Đại học
Ngành đào tạo:	Ngôn ngữ Anh
Mã ngành đào tạo:	7220201
Loại hình đào tạo:	Chính qui
Thời gian đào tạo:	3,5-4 năm

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo đại học ngành ngôn ngữ Anh nhằm đào tạo người học có kiến thức chuyên môn toàn diện, kỹ năng sử dụng ngôn ngữ thành thạo, năng lực nghiên cứu khoa học, khả năng làm việc độc lập sáng tạo và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực ngôn ngữ Anh đáp ứng khung trình độ quốc gia. Người học sau khi tốt nghiệp có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp; có khả năng tự học, tự nghiên cứu, sáng tạo và giải quyết những yêu cầu của lí luận và thực tiễn làm việc bằng tiếng Anh, nghiên cứu tiếng Anh; có khả năng thích nghi với môi trường làm việc, tự thích ứng để học tập suốt đời; có ý thức phục vụ nhân dân; có năng lực ngoại ngữ, tin học đáp ứng với yêu cầu hội nhập quốc tế.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Về kiến thức

PO1: Phân biệt và giải thích được các kiến thức nền tảng về khoa học xã hội – nhân văn, chính trị, pháp luật, kinh tế-xã hội, quốc phòng và an ninh, giáo dục thể chất, văn hóa, và ngôn ngữ để vận dụng và giải quyết các vấn đề thực tiễn.

PO2: Tổng hợp được kiến thức chuyên môn về ngôn ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng, văn hóa các nước nói tiếng Anh, phương pháp giảng dạy tiếng Anh, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập tiếng Anh, kiến thức về biên phiên dịch, tiếng Anh chuyên ngành thương mại, kiến thức về tâm lý, tin học và ngoại ngữ 2 trong thực hiện nhiệm vụ

chuyên môn.

1.2.2. Về kỹ năng

PO3: Vận dụng được các kiến thức văn hóa, lý thuyết về ngôn ngữ, sử dụng thành thạo các kỹ năng tiếng Anh, và sử dụng được một ngoại ngữ khác hỗ trợ trong giao tiếp xã hội và thực tiễn nghề nghiệp trong môi trường giao tiếp đa văn hóa.

PO4: Vận dụng năng lực nghề nghiệp làm việc hiệu quả trong các lĩnh vực chuyên môn như nghiên cứu ngôn ngữ, biên phiên dịch, giảng dạy tiếng Anh và giao tiếp trong một số hoạt động kinh doanh- thương mại, v.v.

1.2.3. Về mức độ tự chủ và trách nhiệm

PO5: Chủ động trong học tập và tự học hiệu quả để mở rộng kiến thức, nâng cao năng lực sử dụng ngôn ngữ và kỹ năng nghề nghiệp.

PO6: Chủ động rèn luyện các kỹ năng xã hội cần thiết, bồi dưỡng thái độ và nhận thức tích cực đối với việc học tập và nghề nghiệp, bồi dưỡng tinh thần phục vụ cộng đồng.

2. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Chuẩn đầu ra về kiến thức

PLO1: Giải thích và phân tích được kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, văn hóa, tâm lý học, chính trị, xã hội và pháp luật, quốc phòng – an ninh và giáo dục thể chất vào việc giải quyết các vấn đề trong hoạt động thực tiễn của bản thân và công việc.

PLO2: Tổng hợp được các kiến thức nền tảng về ngôn ngữ nói chung và kiến thức chuyên sâu tiếng Anh nói riêng, kiến thức về tâm lý học, tin học, văn hóa, kiến thức về giảng dạy, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập tiếng Anh và giao tiếp thương mại vào giải quyết các vấn đề liên quan đến thực tiễn công việc và cuộc sống.

PLO3: Thiết lập được kiến thức nền tảng về lý thuyết ngôn ngữ, văn hóa và nghiên cứu khoa học để phát triển kiến thức mới, để có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn.

2.2. Chuẩn đầu ra về kỹ năng

PLO4: Sử dụng kiến thức về ngôn ngữ và kiến thức về tâm lý, văn hóa hiệu quả trong giao tiếp xã hội, giao tiếp công sở, giao dịch bằng văn bản và thực hiện được hoạt động tư vấn trong hoạt động chuyên môn.

PLO5: Khai thác được các ứng dụng của công nghệ thông tin hiệu quả để áp dụng vào học tập, làm việc và nghiên cứu khoa học trong thực tiễn, đạt Chứng chỉ Ứng dụng CNTT theo Thông tư 03/2014/TT- BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.

PLO6: Sử dụng thành thạo tiếng Anh tương đương bậc 5/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn. Sử dụng được ngoại ngữ thứ 2 trong giao tiếp cơ bản (tương đương bậc 3/6).

PLO7: Sử dụng linh hoạt, sáng tạo tiếng Anh hiệu quả trong các hoạt động biên phiên dịch, giảng dạy tiếng Anh, giao tiếp trong lĩnh vực kinh doanh và dịch vụ.

PLO8: Vận dụng hiệu quả các phương pháp nghiên cứu khoa học, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập tiếng Anh để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn hoạt động chuyên môn.

PLO9: Vận dụng kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ, kiến thức về tâm lý, văn hóa, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập tiếng Anh và các phương pháp giảng dạy tiếng Anh phù hợp đối với người học ở độ tuổi và bậc học khác nhau.

1.3. Chuẩn đầu ra về mức độ tự chủ và trách nhiệm

PLO10: Chủ động vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm, học tập suốt đời; đánh giá để đưa ra kết luận và có giải pháp cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn.

PLO11: Nêu cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, tôn trọng tổ chức kỷ luật, và tinh thần phục vụ cộng đồng.

3. YÊU CẦU VỀ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Chứng chỉ Ứng dụng CNTT theo Thông tư 03/2014/TT- BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tiếng Anh: tối thiểu bậc 5/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/201.

hoặc tương đương.

- Tiếng Trung: đạt chuẩn tương đương HSK cấp 3.

4. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA NGƯỜI HỌC SAU KHI TỐT NGHIỆP



Chức danh nghề nghiệp Môi trường làm việc	Giáo viên, nghiên cứu viên	Viên chức, cán bộ	Chuyên viên, nhà báo, biên tập viên	Biên dịch/phiên dịch viên	Giảng viên	Cán bộ hướng dẫn viên
Các cơ sở giáo dục phổ thông	0	2	0	0	0	0
Các cơ quan truyền thông, các tạp chí, nhà xuất bản	0	2	1	2	0	0
Cơ quan quản lý giáo dục, viện nghiên cứu có liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ	2	2	2	0	0	0
Các cơ sở nghiên cứu Ngôn ngữ Anh	2	2	2	2	0	2
Lĩnh vực Báo chí	1	1	1	2	0	1
Khu di tích lịch sử văn hóa và danh thắng	1	2	2	1	0	2
Công ty nước ngoài	0	2	2	2	0	0

Chú giải:

0	Không có vị trí việc làm tại môi trường làm việc tương ứng
1	Người học có thể làm được; người học sẽ làm được tốt hơn nếu tích lũy kinh nghiệm và học thêm (học bổ sung, học nâng cao trình độ)
2	Người học sẽ làm được ngay sau khi tốt nghiệp

5. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CỦA NGƯỜI HỌC SAU TỐT NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo bậc đại học ngành Ngôn ngữ Anh có khả năng tự học, cập nhật kiến thức mới phục vụ công tác chuyên môn; tiếp tục học tập nâng cao trình độ ở bậc sau đại học các chuyên ngành: ngôn ngữ Anh, ngôn ngữ học so sánh đối chiếu, v.v... ở các cơ sở đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ trong nước và nước ngoài. Ngoài ra sinh viên sau khi tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Anh có thể học thêm

chương trình Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm để trở thành giáo viên tại các cơ sở giáo dục.

6. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, CHUẨN ĐẦU RA ĐÃ THAM KHẢO

6.1. Trong nước

- Các chương trình, tài liệu trong nước: Đại học Hồng Đức, Đại học Hải Phòng, Đại học Vinh, Đại học Mở Hà Nội,....

6.2. Ngoài nước:./.

